

Bluechips đảo chiều cuối phiên, thanh khoản tiếp tục suy yếu

Các mã vốn hóa lớn bắt đầu đảo chiều và hồi phục mạnh mẽ vào đầu giờ chiều kéo VN-Index vượt mốc 490 điểm, trong khi đó HNX-Index vẫn không thể xanh điểm lúc đóng cửa. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức rất thấp.

HOSE: Trạng thái giao dịch khá linh xình và có phần nhàm chán trong những phiên gần đây tiếp tục được tái diễn khi thị trường mở cửa phiên sáng. Không hề có dấu hiệu nào cho thấy nhà đầu tư có thể yên tâm khi tham gia thị trường. Bài toán thanh khoản vẫn chưa có lời giải, chỉ số VN-Index có thể bị tác động bởi các mã vốn hóa lớn như GAS, VNM, VIC, BVH... tăng điểm vượt 490, nhưng giá trị giao dịch có lẽ là điều đang quan tâm hơn ở giai đoạn hiện nay. Chính vì thế mà nhà đầu tư cũng không hề quá hào hứng khi chỉ số này tăng điểm ở phiên sáng. Đáng chú ý nhất trong sáng nay có lẽ là thỏa thuận lô lớn hơn 14 triệu giá trần ở STB. Phiên chiều, chỉ số VN-Index tiếp tục được kéo lên, vẫn là GAS, VNM, VIC...sau đó đà tăng tiếp tục được lan rộng sang các mã khác, nhưng vẫn không thể kéo thêm được nhiều đồng tiền tham gia vào thị trường. Chốt phiên, VN-Index tăng 3,31 điểm (+0,68%), đóng cửa tại 491,85 điểm, KLGD đạt 41,6 triệu đơn vị (bao gồm 17,5 triệu khối lượng giao dịch thỏa thuận).

HNX: Chỉ số HNX-Index của sàn Hà Nội phiên hôm nay cũng gần như giảm điểm cả phiên, ngoại trừ việc xanh điểm ở những phút ít ỏi ở đầu phiên sáng. Điều này cũng dễ hiểu bởi hầu hết các mã chủ chốt của sàn này như ACB, SCR, VCG, PVX...đều chìm trong sắc đỏ. Sự hồi phục ở phiên chiều tưởng chừng có thể kéo được xanh được HNX-Index xanh điểm, nhưng rồi lực cầu quá ít cũng đã không thể tạo nên được phiên phục hồi cho chỉ số này. Chốt phiên, HNX-Index giảm 0,1 điểm (-0,15%), đóng cửa tại 61,49 điểm, KLGD tiếp tục ở mức rất thấp với 12,2 triệu đơn vị.

Tin nổi bật

- Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 7 tháng đầu năm 2013 kim ngạch xuất khẩu cả nước đạt 72,7 tỷ USD. Trong khi đó, khu vực doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI (kể cả dầu thô) đạt khoảng 48,2 tỷ USD, tăng đến 22%.

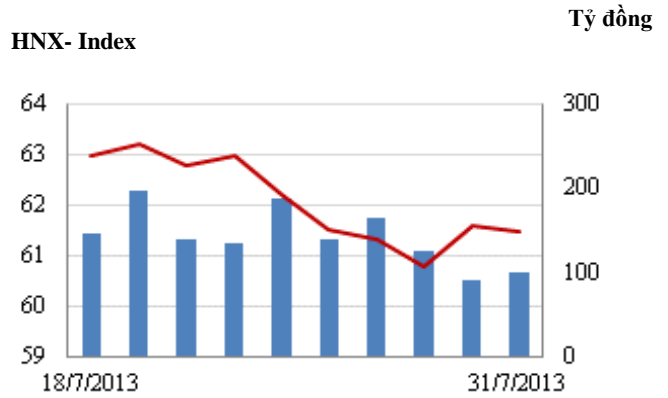
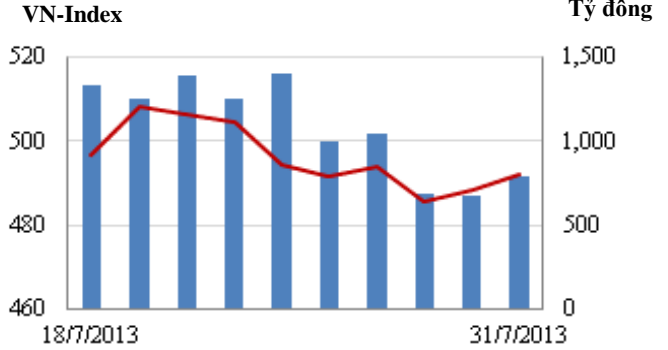
- Tổ điều hành thị trường trong nước(Bộ Công Thương) dự báo CPI tháng 8 có thể khoảng 0,6 - 0,7%. Tuy nhiên, nếu tháng 8, Hà Nội chưa áp dụng việc tăng giá viện phí thì CPI chỉ dao động quanh mức 0,3 - 0,4% nếu Hà Nội chưa áp dụng sự điều chỉnh viện phí.

- Theo số liệu của Cơ quan thống kê châu Âu Eurostat, trong tháng 6, số người thất nghiệp của eurozone giảm còn 19,27 triệu người, từ 19,29 triệu người. Đây là lần đầu tiên số người thất nghiệp tại eurozone giảm kể từ tháng 4/2011.

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu		
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng
VN-Index	491.9	3.3	41.6	35.5%	17.5	89	96	124
HNX-Index	61.5	-0.1	12.2	17.3%	1.7	62	241	83
VN30	542.5	0.7	7.9	-22.5%	16.8	9	15	6
19 CP vốn hóa lớn nhất	417.0	1.6	5.0	-10.7%	15.0	6	11	2
30 CP vốn hóa trung bình	183.8	-0.3	15.0	-13.7%	1.4	7	11	10
40 CP vốn hóa nhỏ	201.9	-0.4	4.6	-8.0%	0.4	12	14	12
Ngân hàng	270.8	-1.7	9.1	-6.2%	16.0	7	6	4
Bất động sản (trừ VIC)	206.6	1.5	8.3	-15.3%	0.1	14	21	23
Thực phẩm (trừ MSN)	668.2	-6.3	1.6	-5.9%	0.1	10	5	11

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

	Chi số	Tăng / Giảm điểm	%
Nhật: Nikkei 225	13,668	-201.5	-1.5%
Hong Kong: Hang Seng	21,884	-70.3	-0.3%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 6	Tháng 7	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	5.00%		
Lạm phát so hàng tháng	0.05%	0.27%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6.69%	7.29%	6.81%
Chi số công nghiệp (% yoy)	6.50%	7.00%	5.20%
Xuất khẩu (triệu \$)	11,400	11,200	72,700
Nhập khẩu (triệu \$)	11,600	11,000	73,500
Cán cân thương mại (triệu \$)	- 200	200	- 800
FDI cam kết (triệu \$)	1,956	1,437	11,911
FDI giải ngân (triệu \$)	1,120	950	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX tăng 3.31 điểm (+ 0.68%) lên 491.85 điểm. KLGD đạt 24 triệu cổ phiếu, giảm 9% so với KLGD phiên hôm trước. Thị trường linh xình tăng giảm nhẹ phiên sáng và tăng khá hơn trong phiên chiều, lực tăng của VNINDEX chủ yếu đến từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như GAS, VNM, VIC.

Khối ngoại bán ròng 15 tỷ đồng khi mua vào 91 tỷ đồng và bán ra 106 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý là bán ròng thỏa thuận VCF 9 tỷ đồng, thỏa thuận nội khối VNM 42.5 tỷ đồng. Giao dịch khớp lệnh trên sàn, khối ngoại mua vào nhiều nhất GAS, PVD, DPM; đồng thời cũng bán mạnh DPR, PVD và VIC.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX tiếp tục hình thành một cây nến trắng tăng điểm nhẹ và lên sát đường MA20. KLGD tiếp tục giảm xuống cho thấy dòng tiền khá dè dặt và nhịp tăng trở lại nghiêng về khả năng hồi phục kỹ thuật sau khi giảm sâu. Đường MA10 vẫn tiếp tục có dấu hiệu đi xuống, tín hiệu RMO và MACD có dấu hiệu chững lại đã giảm nhưng vẫn đang trong vùng bán ra. Chúng tôi vẫn duy trì nhận định thị trường giảm điểm trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ của VNINDEX là vùng đáy cũ quanh 470 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên canh bán giảm tỷ trọng cổ phiếu. Việc mua bắt đáy ở thời điểm này vẫn là khá sớm và sẽ phải đối mặt với rủi ro còn giảm tiếp.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGUỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

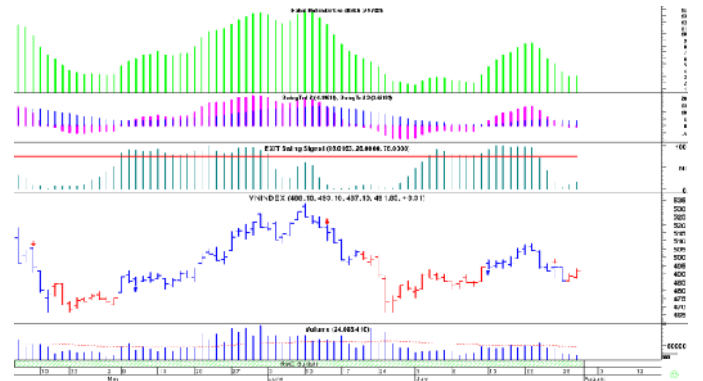
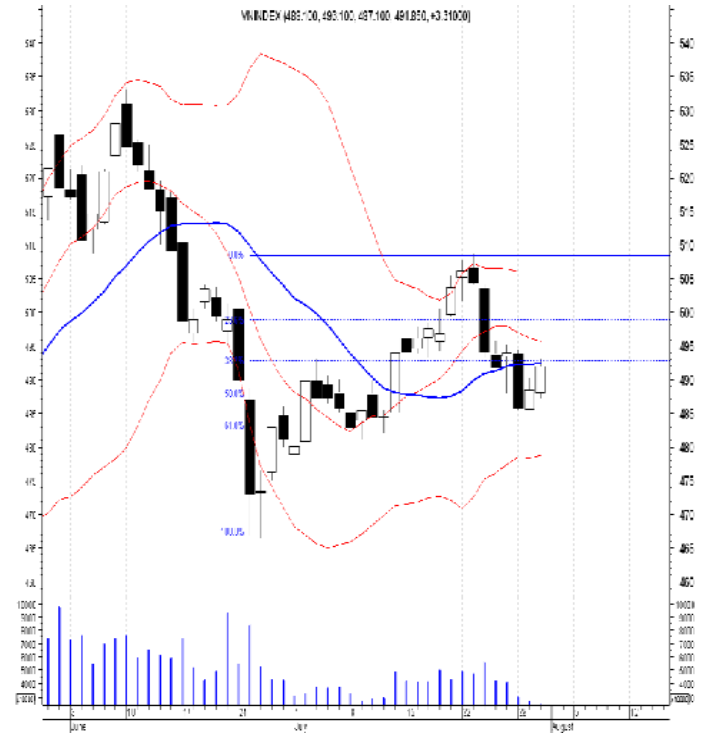
Kháng cự 1	495
Kháng cự 2	508
Vùng hỗ trợ 1	470
Vùng hỗ trợ 2	440

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **NKG:** Doanh thu thuần quý 2 đạt 1.172,7 tỷ đồng, tăng 48,4%, lãi gộp đạt 85 tỷ đồng, tăng 60,4% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng, NKG lãi ròng 43 tỷ đồng, bằng 12,5 lần lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2012.

- **DMC:** Doanh thu thuần quý 2/2013 đạt 351,4 tỷ đồng tăng 9,7% so với cùng kỳ năm ngoái; Lợi nhuận gộp đạt 106,77 tỷ đồng tăng 7,89% so với quý 2/2012. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013, doanh thu thuần đạt 639,46 tỷ đồng tăng 12,23% so với cùng kỳ; LNST công ty mẹ đạt 48,9 tỷ đồng tăng 15% so với cùng kỳ năm 2012.

- **VIP:** Doanh thu thuần quý 2 năm 2013 đạt 137 tỷ đồng, giảm 18% so với cùng kỳ nâng lũy kế 6 tháng lên hơn 260 tỷ đồng, giảm 19% so với 6 tháng năm 2012. Lũy kế 6 tháng lợi nhuận sau thuế đạt 122,22 tỷ đồng tăng 150% so với 6 tháng đầu năm 2012

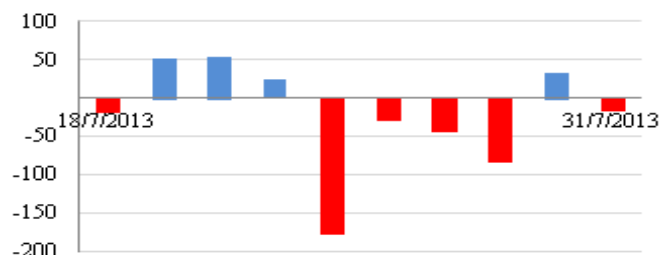


GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 15 tỷ đồng

- Tổng mua 90 tỷ đồng
Chủ yếu: GAS (11,8 tỷ), DPM (1,6 tỷ), VIC (1,4 tỷ)
- Tổng bán 105 tỷ đồng
Chủ yếu: VCF (9 tỷ), DCR (3,6 tỷ), HAR (3,4 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



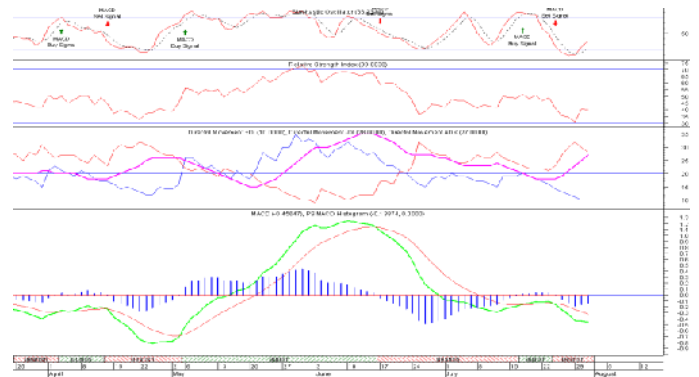
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX giảm 0.10 điểm (- 0.15%) xuống 61.49 điểm. KLGĐ xuống mức rất thấp đạt 10 triệu cổ phiếu tương đương với phiên hôm trước. Thị trường linh xình giảm nhẹ đầu phiên, giữa phiên giảm điểm khá nhiều và chỉ hồi phục về cuối phiên. OCH là cổ phiếu tiếp tục kéo HNXINDEX bớt giảm khi tăng gần 8%.

Khối ngoại mua vào 2.4 tỷ đồng và bán ra 5 tỷ đồng trong đó bán chủ yếu là PVS, PVX và VCG.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX tạo một cây nến đen giảm điểm nhẹ, chân nến dài và chạm dải dưới đường Bollinger band. OCH tiếp tục làm “méo” chỉ số HNXINDEX khi tiếp tục tăng mạnh lên gần trần nhưng KLGĐ rất thấp. Đường MA10 và MA20 tiếp tục xu hướng giảm, đây tiếp tục là tín hiệu xấu về mặt kỹ thuật của HNXINDEX. KLGĐ ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn chưa tích cực tham gia bắt đáy. Chúng tôi tiếp tục duy trì nhận định HNXINDEX trong xu thế giảm điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên canh bán giảm tỷ trọng cổ phiếu. Việc mua bắt đáy ở thời điểm này vẫn là khá sớm và sẽ phải đối mặt với rủi ro còn giảm tiếp.



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	60.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **HGM:** Doanh thu thuần quý 2/2013 giảm 9% so với cùng kỳ còn gần 45 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng giảm 8% còn gần 85 tỷ đồng. LNST quý 2 đạt gần 28 tỷ đồng, giảm 19% so với cùng kỳ nâng lũy kế 6 tháng lên hơn 52 tỷ đồng, giảm 22% so với 6 tháng năm 2012. EPS 6 tháng đầu năm đạt 8.258 đồng.

- **SCR:** HNX chấp thuận cho niêm yết bổ sung 7.149.030 cổ phiếu. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký 31/7/2013.

- **NVB:** Thu nhập lãi thuần quý 2/2013 đạt 140.4 tỷ đồng giảm 21% so với cùng kỳ 2012 và lũy kế 6 tháng đạt 290.91 giảm 24% so với 6 tháng đầu 2012. LNST quý 2/2013 là -11.31 tỷ đồng dẫn đến kết quả 6 tháng lãi 10,5 tỷ đồng giảm 88% so với cùng kỳ 2012.

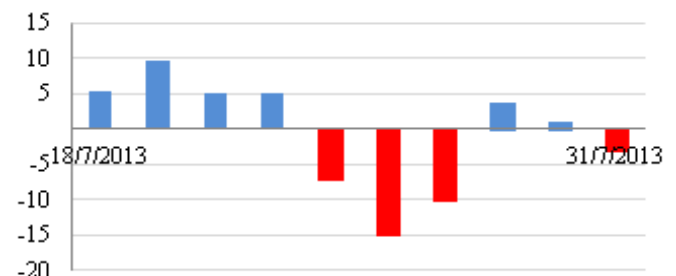
- **PGT:** Doanh thu thuần quý 2/2013 đạt 5,8 tỷ đồng tăng 3,5 % so với quý 2/2013; LNST là -3.8 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng, doanh thu thuần đạt 14,6 tỷ đồng tăng 16,8 % tuy nhiên lỗ lũy kế 4,8 tỷ đồng

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 2,8 tỷ đồng

- Tổng mua: 2 tỷ đồng
 Chủ yếu: PVC (0,4 tỷ), PGS (0,3 tỷ), MEC (0,1 tỷ)
- Tổng bán: 4,8 tỷ đồng
 Chủ yếu: VCG (1,9 tỷ), PVS (1 tỷ), PVX (0,7 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	65,500	1.5%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	9,000	12.2%	HNX	2012
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	24,600	4.1%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	13,000	7.7%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	14,900	7.4%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	24,500	4.1%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	78,500	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2013
7/30/2013	OCH	8/14/2013	8.0%	22,000	3.6%	HNX	2012
7/25/2013	SSI	8/20/2013	10.0%	16,500	6.1%	HOSE	2012
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	38,500	7.8%	HOSE	2013
7/25/2013	SD6	9/18/2013	15.0%	8,200	18.3%	HNX	2012
7/24/2013	L62	8/15/2013	2.0%	5,100	3.9%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	11,000	10.9%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	12,200	20.5%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	35,300	4.2%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	14,700	5.4%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	13,800	7.2%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,500	8.2%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	44,000	2.3%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	12,500	12.0%	HOSE	2012
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	7,000	17.1%	HNX	2012
7/15/2013	SVI	7/30/2013	10.0%	36,600	2.7%	HOSE	2013
7/15/2013	NBC	8/15/2013	12.0%	9,400	12.8%	HNX	2012
7/15/2013	GLT	7/31/2013	50.0%	13,500	37.0%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	19,200	2.6%	HOSE	2012
7/12/2013	SMC	7/25/2013	5.0%	12,100	4.1%	HOSE	2013
7/11/2013	VTF	7/25/2013	10.0%	17,100	5.8%	HOSE	2012
7/10/2013	TBC	7/31/2013	17.0%	15,100	11.3%	HOSE	2012
7/5/2013	BCI	7/25/2013	10.0%	12,600	7.9%	HOSE	2012
7/5/2013	NBP	7/31/2013	13.0%	13,600	9.6%	HNX	2012
7/5/2013	VNT	7/22/2013	10.0%	20,000	5.0%	HNX	2013
7/5/2013	B82	7/15/2013	12.0%	10,000	12.0%	HNX	2012
7/3/2013	CID	7/26/2013	5.5%	5,300	10.4%	HNX	2012
7/3/2013	TTP	7/26/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2012
7/3/2013	ELC	7/19/2013	8.0%	22,000	3.6%	HOSE	2012
7/2/2013	NBB	10/1/2013	16.0%	13,000	12.3%	HOSE	2012
7/1/2013	ARM	8/1/2013	30.0%	18,500	16.2%	HNX	2012

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
CYC	3.1	6.90%	HRC	43.7	-6.82%	PGS	0.8	14.29%	CTA	2.7	-10.00%
KTB	4.7	6.82%	RIC	5.5	-6.78%	VNC	14.3	10.00%	FDT	29.7	-10.00%
SPM	23.6	6.79%	LGC	14.4	-6.49%	TKU	6.6	10.00%	SLS	24.3	-10.00%
VHG	6.3	6.78%	LHG	8.9	-6.32%	QTC	34.7	9.81%	LDP	37.3	-9.90%
GIL	29.0	6.62%	SJS	11.9	-6.30%	VBH	18.0	9.76%	MAC	3.7	-9.76%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
HAR	-6.25%	2,730.5	GAS	3.15%	35.7	SHB	0.00%	508.4	FIT	-2.24%	20.7
HAG	-0.49%	1,250.4	VNM	2.11%	35.6	FIT	-2.24%	1,590.1	SHB	0.00%	3.3
ITA	-1.72%	1,045.3	HAR	-6.25%	32.8	SCR	-1.52%	775.1	ACB	-1.25%	7.5
HQC	0.00%	944.3	HAG	-0.49%	25.7	PVX	-2.22%	759.1	PVS	-1.24%	6.2
PPC	0.00%	664.5	VIC	1.61%	17.1	ACB	-1.25%	468.4	SCR	-1.52%	5.1
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
GAS	3.15%	181.4	HAR	-6.25%	284.5	MEC	0.00%	21.2	VCG	-0.95%	185.8
SBT	1.48%	59.4	ITA	-1.72%	200.6	PVC	-0.64%	20.8	PVX	-2.22%	168.4
DPM	-0.25%	39.4	VCB	-1.47%	114.5	PGS	0.00%	19.1	PVS	-1.24%	65.6
VFMVF1	0.00%	35.8	OGC	-1.08%	107.4	SCR	-1.52%	10.4	CVN	-8.00%	25.1
VIC	1.61%	22.1	STB	-0.58%	104.3	PV2	-7.69%	10.0	APS	0.00%	10.0
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên)/ giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972